

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 08/11/2017
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Hồng

Bà Nguyễn Bạch Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017. Về việc: “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2017/QĐXX-ST, ngày 25 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm: 1982. Có mặt

- *Bị đơn:* Trần Thanh H, sinh năm: 1973. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã LT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam - Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thanh, chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Hồng Minh Hu, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Long Mỹ.

Địa chỉ: Khu vực 2, phường TA, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

Nguyễn Vũ B (L), sinh năm: 1984, vắng mặt.

Nguyễn Văn N (V), sinh năm: 1964 vắng mặt

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã LT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

NHẬN THẤY:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Trần Thanh H có tổ chức lễ cưới vào năm 2000 nhưng anh chị không đi đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc nên đã ly thân từ đầu năm 2017 đến nay.

Về con chung: Chị L và anh H có 01 con chung tên Nguyễn Thị Diễm S (giới tính nữ), sinh ngày 27/7/2002 hiện cháu đang sống chung với chị L. Nay chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Có, chị L và anh H đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị L và anh H đã thỏa thuận như sau:

Chị L và anh H có nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Long Mỹ số tiền 100.000.000 đồng. Nay chị L tự nguyện tiếp tục trả cho Ngân hàng số tiền trên không yêu cầu anh H trả.

Nợ ông Nguyễn Vũ B 40.000.000 đồng và nợ ông Nguyễn Văn N 100.000.000 đồng, chị L yêu cầu anh H có trách nhiệm trả cho ông B và ông N.

Tại bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Trần Thanh H cũng thống nhất lời trình bày của chị L về việc anh chị không có đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung cũng như nguyên nhân mâu thuẫn là đúng. Nay chị L yêu cầu ly hôn thì anh H cũng đồng ý; về con chung anh H đồng ý để chị L tiếp tục nuôi con chung; về tài sản chung vợ chồng đã tự thỏa thuận xong không yêu cầu tòa án giải quyết; về nợ chung thì anh H cũng đồng ý để chị L trả số tiền mà vợ chồng anh chị đã vay 100.000.000 đồng cho ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Long Mỹ. Đối với số tiền của ông B 40.000.000 đồng và 100.000.000 đồng nợ của ông N thì anh H đồng ý trả.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Long Mỹ ủy quyền Hồng Minh Hu trình bày: Vào đầu

năm 2017 vợ chồng chị L anh H có vay của ngân hàng số tiền 100.000.000 đồng để kinh doanh mua bán đồ điện gia dụng. Thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả cuối cùng là ngày 20/4/2018. Từ ngày vay cho đến nay vợ chồng chị L vẫn trả vốn và lãi đầy đủ cho phía ngân hàng. Nay vợ chồng chị L và anh H ly hôn, chị L đồng ý đứng ra trả số tiền trên cho phía ngân hàng. Vì vậy ngân hàng từ chối tham gia tố tụng trong vụ án này, nếu sau này chị L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng thì Ngân hàng sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Vũ B trình bày: Vợ chồng chị L và anh H có nợ ông B số tiền 40.000.000 đồng. Nay vợ chồng chị L và anh H ly hôn, anh H đồng ý trả 40.000.000 đồng cho ông B. Vì vậy ông B không có yêu cầu độc lập trong vụ án này, trường hợp anh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông B sẽ khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn N trình bày: Vợ chồng chị L và anh H có nợ ông N số tiền 100.000.000 đồng. Nay vợ chồng chị L và anh H ly hôn, anh H đồng ý trả 100.000.000 đồng cho ông N. Vì vậy ông N không có yêu cầu độc lập trong vụ án này, trường hợp anh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông N sẽ khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Trần Thanh H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn chi nhánh huyện Long Mỹ đại diện theo ủy quyền Hồng Minh Hu, ông Nguyễn Văn N, ông Nguyễn Vũ B có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trên.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Ly hôn” theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về hôn nhân: Chị L và anh H có tổ chức lễ cưới từ năm 2000 có xác nhận của gia đình 2 bên nhưng anh chị không đi đăng ký kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do không có sự tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau dẫn đến thường xuyên xảy ra cự cãi, cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Theo quy định tại

khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Trong trường hợp không có đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng*”. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Trần Thanh H là vợ chồng.

[4] Về con chung: Chị L và anh H có 01 con chung tên Nguyễn Thị Diễm S (nữ), sinh ngày 27/7/2002. Cháu S hiện nay đang sống chung với chị L, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, anh H cũng đồng ý. Ngoài ra, theo bản tự khai thì cháu S cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với mẹ (chị L) nên theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử thống nhất cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Diễm S. Chị L chưa yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên chưa xem xét. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh H không ai được quyền cản trở.

[5] Về tài sản chung: chị L và anh H đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[6] Về nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án thì người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Long Mỹ, ông Nguyễn Vũ B và ông Nguyễn Văn N có đơn từ chối tham gia tố tụng, không có yêu cầu độc lập nên hội đồng xét xử không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho ông Nguyễn Vũ B và ông Nguyễn Văn N và ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Long Mỹ đối với chị L và anh H khi có yêu cầu.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng L phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14, 15, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Hồng L và chị Trần Thanh H là vợ chồng.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng L được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Thị Diễm S (giới tính: nữ), sinh ngày 27/7/2002. Chị L chưa yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên chưa xem xét. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh H không ai được quyền cản trở.

[3] Về tài sản chung: Có, chị L và anh H đã tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho ông Nguyễn Vũ B và ông Nguyễn Văn N và ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Long Mỹ đối với chị L và anh H khi có yêu cầu.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Hồng L phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được chuyển từ tạm ứng án phí đã nộp sang án phí theo lai thu số 0012139 phiếu lập ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[6] Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/11/2017). Bị đơn Trần Thanh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Long Mỹ ủy quyền Hồng Minh Hu, Nguyễn Vũ B, Nguyễn Văn N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi bị đơn và người liên quan đang cư trú.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nơi Nhận:

- VKSND thị xã Long Mỹ;
- THADS thị xã Long Mỹ;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã LT;
- Lưu HS;

Đào Thị Thủy

